TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ HÀ NỘI** **-------**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** **----------**
Số:155/2022/QĐST-HNGĐ	*Hà Nội, ngày 08 tháng 8 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
Về việc: Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: ***Ông Ngô Tiến Phong****.*

Thư ký phiên họp: ***Bà Mai Thị Phương Anh***

Đại diện VKSND TP Hà Nội: ***Bà Nguyễn Mai Thanh****- Kiểm sát viên.*

Ngày 08 tháng 8 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số 140/2022/TLST-HNGĐ ngày 08 tháng 7 năm 2022 về việc "Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn" theo Quyết định mở phiên họp số 153/2022/QĐST-HNGĐ ngày 22 tháng 7 năm 2022, gồm những người yêu cầu sau đây:

- Chị Trần Mia Hồng Nh (Tức Trần Hồng Nh), sinh năm 1990; tại Hà Nội; quốc tịch Đức, số hộ chiếu C 78THVY41; ngày cấp 16/12/2021; nơi cấp Stadt Bergisch Gladbach Der Bürgermeister, nơi đăng ký hộ khẩu: Am Broi 7.51abc Bergisch Gladbach.Deutsch - CHLB Đức; chỗ ở: 2 D TT Nguyễn Công T, Phố H, quận HB, TP. Hà Nội.

- **Anh Trương Bình T - Th, sinh năm 1992**; số hộ chiếu B9978abc do Cục quản lý xuất nhập cảnh cấp ngày 22/01/2015; nơi đăng ký hộ khẩu: 48 Tân Lập, tổ 49 phường QL , quận HB, thành phố Hà Nội; chỗ ở: Bornstraße 20.44abc Dortmund, Deutsch, CHLB Đức.

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Trong đơn ly hôn và bản tự khai chị Trần Mia Hồng Nh (Tức Trần Hồng Nh) trình bày: Tôi và anh Trương Bình T - Th tự nguyện tìm hiểu, xây dựng gia đình và có đăng ký kết hôn ngày 14/4/2017 tại UBND thành phố Hà Nội. Sau khi kết hôn, chúng tôi chung sống tại thành phố Emden, Cộng hòa liên bang Đức. Thời gian đầu cuộc sống vợ chồng hòa thuận, hạnh phúc; đến năm 2020 thì phát sinh mâu

thuẫn, thường xuyên xảy ra cãi cọ. Nguyên nhân chính là do hai bên bất đồng về quan điểm sống và kinh tế, vợ chồng không còn tôn trọng, tin tưởng lẫn nhau, tình cảm dần phai nhạt. Chúng tôi ly thân từ khoảng tháng 5 năm 2021 cho đến nay, cả 02 không còn quan tâm đến nhau, hôn nhân không còn hạnh phúc. Đến nay, cả hai chúng tôi nhận thấy tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được, chúng tôi thống nhất đề nghị Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội công nhận thuận tình ly hôn.

Về con chung: Chúng tôi không có con chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản chung, nợ chung: Chúng tôi không có tài sản chung và nợ chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Trong đơn ly hôn và bản tự khai anh Trương Bình T - Th trình bày: Về thời gian, điều kiện kết hôn anh thống nhất như chị Nh đã trình bày. Sau khi kết hôn, thời gian đầu vợ chồng chung sống hạnh phúc tại CHLB Đức. Tuy nhiên, sau đó chúng tôi bắt đầu phát sinh nhiều mâu thuẫn do bất đồng quan điểm sống, hai bên thường xuyên tranh cãi, không còn tôn trọng lẫn nhau. Chúng tôi bắt đầu sống ly thân từ khoảng tháng 5 năm 2021. Đến nay, cả hai đều xác định tình cảm vợ chồng không còn, hôn nhân không hạnh phúc, đề nghị Tòa án công nhận cho chúng tôi thuận tình ly hôn để sớm ổn định cuộc sống.

Về con chung, tài sản chung, nợ chung: Chúng tôi không có con chung, tài sản chung, nợ chung, không yêu cầu giải quyết.

Tại phiên họp, chị Trần Mia Hồng Nh (Tức Trần Hồng Nh) và anh Trương Bình T - Th vắng mặt. Chị Nh và anh T- TH có đơn xin vắng mặt, chị Nh có về Việt Nam ít ngày và do công việc chị trở lại Đức luôn. Anh T- TH đang ở Đức, do tình hình dịch bệnh và lý do công việc nên anh không về Việt Nam được. Anh T- TH ủy quyền cho chị Nh cầm các giấy tờ tài liệu xin ly hôn đã được hợp thức hóa của Đại sứ quán Việt Nam tại CHLB Đức về nước. Chị Trần Mia Hồng Nh không ở lại Việt Nam đến khi Tòa án mở phiên họp được; chị có ủy quyền cho bà Hoàng Minh Ng; chỗ ở: 2 D TT Nguyễn Công T, Phố H, quận HB. TP. Hà Nội - là mẹ chồng thay chị tham gia các buổi làm việc và nhận các văn bản tố tụng của Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội phát biểu ý kiến: Về tố tụng, Tòa án đã tuân thủ đúng quy định pháp luật. Về nội dung: Hôn nhân của chị Trần Mia Hồng Nh (Tức Trần Hồng Nh) và anh Trương Bình T - Th có đăng ký kết hôn

theo đúng quy định của pháp luật nên được pháp luật bảo vệ. Về con chung, tài sản chung và vay nợ chung anh chị cùng xác định không có, không yêu cầu giải quyết.

Nay anh chị cùng xác định không còn tình cảm với nhau nữa và mong muốn ly hôn. Xét thấy, sự thuận tình ly hôn và các thỏa thuận về con chung, tài chung, nợ chung của hai bên đương sự là phù hợp với pháp luật và đạo đức xã hội, do vậy đề nghị Tòa án chấp thuận.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của các đương sự và đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội nhận định:

[1] **Về tố tụng**: Chị Trần Mia Hồng Nh (Tức Trần Hồng Nh) và anh Trương Bình T - Th có đơn đề nghị công nhận thuận tình ly hôn. Anh Trương Bình T - Th hiện nay đang sinh sống tại Cộng hòa liên bang Đức nên theo quy định tại Điều 29, Điều 37 Bộ luật tố tụng dân sự, vụ án thuộc thẩm quyền của Tòa án nhân dân TP. Hà Nội.

[2] **Về nội dung**: Hôn nhân giữa chị Trần Mia Hồng Nh (Tức Trần Hồng Nh) và anh Trương Bình T - Th do cả 02 cùng tự nguyện, có đăng ký kết hôn ngày 14/04/2017 tại UBND thành phố Hà Nội theo đúng quy định của pháp luật Việt Nam nên được pháp luật bảo vệ. Sau kết hôn, thời gian đầu vợ chồng chung sống hạnh phúc tại Cộng hòa liên bang Đức. Sau đó, hai bên phát sinh nhiều mâu thuẫn do bất đồng quan điểm sống, thường xuyên xảy ra cãi cọ, hai bên không còn tôn trọng lẫn nhau. Anh chị chính thức sống ly thân từ khoảng tháng 5 năm 2021. Đến nay, anh chị cùng xác định không còn tình cảm với nhau nữa và mong muốn chấm dứt hôn nhân.

Xét thấy, hôn nhân của chị Nh và anh T- Th đã lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, yêu cầu xin ly hôn của 02 anh chị là hoàn toàn tự nguyện, không trái đạo đức xã hội, phù hợp với quy định tại Điều 55 Luật Hôn nhân và gia đình, nên được Tòa án chấp nhận.

[3] Về con chung: Anh chị xác nhận không có con chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về tài sản chung, nợ chung: Anh chị xác nhận không có tài sản chung, nợ chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xét.

[5] Về lệ phí: Chị Trần Mia Hồng Nh (Tức Trần Hồng Nh) tự nguyện chịu cả tiền lệ phí ly hôn.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 55 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; Điều 29, điểm b khoản 1 Điều 37, khoản 2 Điều 67, Điều 143, 146, 149, 367, 369, 370, 371 Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về chế độ án phí, lệ phí Tòa án.

1. Về tình cảm: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Trần Mia Hồng Nh (Tức Trần Hồng Nh) và anh Trương Bình T - Th.

Chị Trần Mia Hồng Nh (Tức Trần Hồng Nh) và anh Trương Bình T - Th được chấm dứt hôn nhân.

2. Ghi nhận về sự thỏa thuận khác của các đương sự như sau:

- *Về con chung*: Anh chị không có con chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xét.

- *Về tài sản chung*, vay nợ chung: Anh chị không có tài sản chung, vay nợ chung; không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xét.

- *Về lệ phí*: Chị Trần Mia Hồng Nh (Tức Trần Hồng Nh) tự nguyện chịu cả 300.000 đồng tiền lệ phí ly hôn; số tiền trên được trừ vào tiền tạm ứng lệ phí 300.000 đồng mà chị Nh đã nộp theo biên lai thu số AA/2021/0000890 ngày 08/7/2022 của Cục Thi hành án dân sự TP. Hà Nội.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày ban hành./.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND thành phố Hà Nội;
- UBND thành phố Hà Nội;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

Ngô Tiến Phong